



TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24.02 / CV-VHL

Hạ Long, ngày 24 tháng 02 năm 2021.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG

NĂM BÁO CÁO: 2020

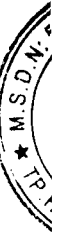
A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5700101147 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 03 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 vào ngày 11 tháng 10 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp.
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 VNĐ.
- Vốn pháp định: 6.000.000.000 VNĐ.
- Địa chỉ: Khu 2 đường An Tiêm, Phường Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 02033.840560 Số Fax: 02033.846577
- Website: viglacerahalong.vn
- Mã cổ phiếu: VHL.
- Giao dịch trên sàn: HNX

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1972: khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hạ Long và khánh thành năm 1978 tại Phường Giếng Đáy, Thị Xã Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh.
- Năm 1979: ngày 10/12/1979, Nhà máy Bungari (tiền thân của Nhà máy gạch Tiêu Giao) được khánh thành nhưng không sản xuất dừng tới năm 1993 (6/1992 đưa nhà máy vào sản xuất thử đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tuynel).
- Năm 1993: thành lập Nhà máy gạch Hạ Long trực thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Thủy tinh và Gốm xây dựng - Bộ Xây dựng (Quyết định số 81A/BXD-TCLĐ ngày 24/3/1993 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1994: đổi tên Nhà máy gạch Hạ Long thành Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng kể từ ngày 01/8/1994 (Quyết định số 482/BXD-TCLĐ ngày 30/7/1994 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1995: Dừng sản xuất các lò vòng. Đây là bước đột phá để Công ty chuyển sang sản xuất theo công nghệ tiên tiến hơn.
- Năm 2001: Phá dỡ toàn bộ Nhà máy gạch Ba Lan, triển khai dự án xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Đến cuối năm 2002 đầu 2003 dây chuyền đi vào sản xuất thử, công suất vượt xa so với thiết kế.



Handwritten signature



- Năm 2003 - 2004: Đầu tư hệ lò nung tuylen số 3 tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và dây chuyền Sacmi số 2 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò công suất 80 triệu viên QTC/năm.
- Năm 2004:
 1. 6/2004: Nhận bàn giao Nhà máy gạch Cotto Bình Dương của Công ty Gốm XD Xuân Hòa; Đến 4/2006 di dời dây chuyền số 2 của Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Tháng 4/2007 tiếp tục di dời dây chuyền còn lại của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy (nâng tổng số dây chuyền tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy lên thành 04 dây chuyền, công suất thiết kế 4 triệu m² QTC/năm).
- Năm 2006: chuyển Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thành Công ty Cổ phần Hạ Long Viglacera (Quyết định số 141/QĐ-BXD ngày 20/01/2006 của Bộ Xây dựng).
- Năm 2007: từ tháng 01/2007 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Năm 2008: Công ty đạt giải vàng Chất lượng Việt Nam (số 2553/QĐ-BKH CN 17/11/2008).
- Công ty được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (Quyết định số 333/QĐ-CTN ngày 24/3/2008 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).
- Năm 2010: Công ty đạt giải thưởng Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.
- Năm 2011:
 1. Đầu tư hệ lò nung tuynel số 4 chiều dài 120m tại Nhà máy gạch Tiêu Giao (khánh thành ngày 02/5/2011) nâng tổng công suất thiết kế đạt 180 triệu viên QTC/năm.
 2. Đầu tư dây chuyền số 5 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng tổng công suất thiết kế toàn nhà máy đạt 4,5 tr m² QTC/năm.
 3. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (Số 1316/QĐ-CTN ngày 10/8/2011 của Chủ tịch nước).
- Từ năm 2012 đến nay: Công ty đã hoàn thành tốt về công tác kinh doanh và được nhận các thành tích sau.
 1. Công ty được nhận cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành xây dựng năm 2013.
 2. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2014.
 3. Doanh nghiệp vì người lao động năm 2014 - Đơn vị xuất sắc trong khối sản xuất tại Bảng xếp hạng do Báo Lao động tổ chức.
 4. Nhận cờ thi đua của Bộ Xây dựng; Cờ thi đua của Bộ Công an; Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.
 5. Bằng khen tổng liên đoàn lao động Việt Nam số 838/QĐ-TLĐ ngày 22/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước CNVCLĐ góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh giai đoạn (2010 – 2015).
 6. Bằng khen Bộ Xây dựng số 725/QĐ-BXD ngày 23/06/2015 – Đã có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn (2010 – 2015).
 7. Bằng khen Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ninh số 119/QĐ-LĐLĐ ngày 24/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động nữ CNVCLĐ 5 năm (2010 – 2015).
 8. Nhận cờ thi đua vinh danh Đơn vị thi đua xuất sắc ngành Xây dựng tại Đại hội thi đua yêu nước ngành xây dựng giai đoạn (2010 – 2015).
 9. Bằng khen thành tích nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, áp dụng hiệu quả các mô hình quản lý tiên tiến, đóng góp tích cực cho phong trào năng suất, chất lượng của Việt Nam theo QĐ số 756/QĐ-TTg ngày 06/05/2016 của Thủ Tướng Chính phủ.

100%
CƠ
CỔ
VIG
H
LOA



10. Cục sở hữu trí tuệ cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 1902 có tên sáng chế “ Giá đỡ xếp ngói nung và phương pháp xếp ngói trên giá đỡ này”.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

✦ *Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất, khai thác và kinh doanh các chủng loại VLXD; tư vấn thiết kế, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất VLXD.

✦ *Địa bàn kinh doanh:* Kể từ khi Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long được thành lập thì việc chuyên môn hóa trong công tác tiêu thụ sản phẩm đã được thực hiện một cách chuyên nghiệp hơn cụ thể được chứng minh tỷ trọng doanh thu của các vùng thị trường như sau:

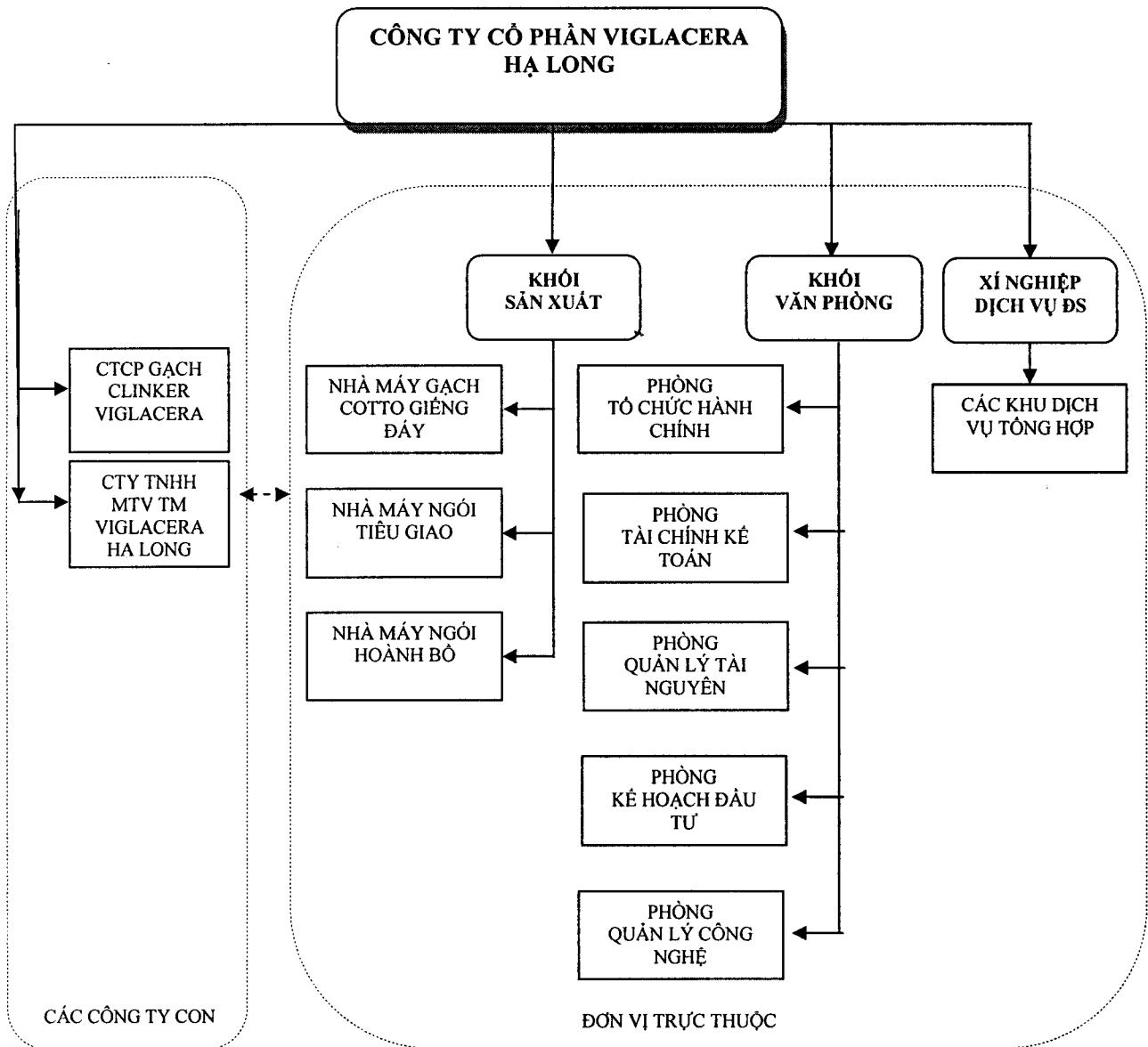
- Thị trường Quảng Ninh - Hải Phòng: Đạt được 420,758 tỷ đồng, chiếm 22,09% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường khu 4: Đạt được 296,307 tỷ đồng, chiếm 15,56% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Hà Nội: Đạt được 677,134 tỷ đồng, chiếm 35,55% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Tây Bắc: Đạt được 131,183 tỷ đồng, chiếm 6,89% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Trung: Đạt được 159,040 tỷ đồng, chiếm 8,35% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Nam: Đạt được 52,732 tỷ đồng, chiếm 2,77% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Xuất khẩu: Đạt được 162,038 tỷ đồng, chiếm 8,50% doanh thu toàn Công ty.
- Khách mua ngoài: Đạt được 5,536 tỷ đồng, chiếm 0,29% doanh thu toàn Công ty.

⇒ **Tổng doanh thu toàn Công ty đạt được là: 1.904,728 tỷ đồng.**



4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1 Cơ cấu bộ máy quản lý.



Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long có 2 Công ty con là Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera và Công ty TNHH MTV Thương Mại Viglacera Hạ Long, các đơn vị phụ thuộc gồm có:

❖ 3 Nhà máy gạch

Nhà máy gạch có chức năng tổ chức vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tổ chức thực hiện sản xuất theo kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

▪ Nhà máy ngói Tiêu Giao

Nhà máy được khánh thành vào ngày 10/12/1979 với công nghệ và dây chuyền do nước Bungari giúp đỡ (vì vậy nhà máy còn có tên gọi khác là Nhà máy Bungari). Tuy nhiên, sau khi khánh thành xong Nhà máy ngừng sản xuất luôn tới năm 1992. Đến 6/1992 Nhà máy Bungari bắt đầu được phục hưng và đưa vào sản xuất thử, đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung

Handwritten signature



tuynel công suất khoảng 40 triệu viên QTC/năm. Đến nay, Công ty đã đầu tư thêm 2 lò nung tuynel nâng tổng công suất lên hơn 180 triệu viên QTC/ năm.

Trong năm 2019, Công ty đã đầu tư và đưa vào sử dụng Dự án chuyển đổi nhiên liệu sản xuất 100% ngói GD 2 tại Nhà máy ngói Tiêu Giao. Dự án được khai thác vào tháng 07/2019 với kết quả đạt và vượt mục tiêu của Dự án.

▪ **Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy**

Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy ngày nay được xây dựng và phát triển trên nền móng của Nhà máy gạch Ba Lan cũ. Trong những năm thập niên 70 Nhà máy gạch Hạ Long được nước bạn Ba Lan giúp đỡ xây dựng với công nghệ lò vòng lạc hậu được gọi là lò Hópman. Ngày 20/08/1978 nhà máy gạch Hạ Long chính thức được thành lập và đưa vào sản xuất, công suất thiết kế ban đầu là 20 triệu viên QTC/năm với các loại sản phẩm chủ yếu như gạch xây 2 lỗ, gạch 47 lỗ,... Sau đó Nhà máy có tổ chức sản xuất thêm một số sản phẩm trang trí.

Nhà máy gạch Hạ Long sản xuất đến năm 1995 thì dừng hoạt động hoàn toàn và đến năm 2001 Công ty bắt đầu khởi công xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy được đầu tư đồng bộ trên cơ sở tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất hiện đại nhất trên Thế giới, tự động hoá hoàn toàn của hãng Sacmi – Italia, chuyên sản xuất các sản phẩm gạch ốp lát đất sét nung cao cấp.

Giai đoạn phát triển ban đầu Nhà máy có 02 dây chuyền với công suất thiết kế 2 triệu m² QTC/năm. Đến giai đoạn năm 2006 và 2007 Công ty tiếp nhận, di dời toàn bộ 02 dây chuyền Sacmi của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương - Công ty Cổ phần Viglacera Xuân Hoà về lắp đặt, vận hành tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng công suất thiết kế toàn nhà máy lên 4 triệu m² QTC/năm. Năm 2011 Công ty hoàn thiện công tác đầu tư chiều sâu cho Nhà máy bằng dây chuyền số 5 (có xuất xứ từ Trung Quốc) với công suất thiết kế 0,5 triệu m² QTC/năm, chuyên phục vụ sản xuất các sản phẩm dị hình, sản phẩm kích thước lớn... Hiện nay, đơn vị đang vận hành ổn định 05 dây chuyền sản xuất với công suất đạt 7,5 triệu m² QTC/năm.

Sản phẩm chủ yếu của nhà máy hiện nay là các loại gạch ốp lát đa kích thước và đa màu sắc, từ kích thước nhỏ 100x100, 200x200 đến các kích thước thông thường như 300x300, 400x400, 500x500 và các kích thước khổ lớn như 608x608, 300x1000, 300x2400,...; Màu sắc sản phẩm đa dạng với các gam màu đỏ nhạt, đỏ đậm, kem vàng, sôcôla,... Ngoài ra, trong những năm gần đây Nhà máy đã nghiên cứu, sản xuất thành công các loại sản phẩm dùng cho trang trí nội ngoại thất có giá trị kinh tế và giá trị thẩm mỹ cao như tấm ốp tường không dùng vữa, gạch Clinker có độ hút nước thấp, ngói tráng men màu, gạch lát hoa văn chìm,...

▪ **Nhà máy ngói Hoàn Bò**

Nhà máy ngói Hoàn Bò có địa chỉ tại xã Lê Lợi, Tp Hạ Long, Quảng Ninh, là đơn vị sản xuất các sản phẩm gạch ngói bằng lò nung tuynel thứ 2 của Công ty tương tự như Nhà máy ngói Tiêu Giao nhưng sử dụng công nghệ nung đốt là khí hoá than.

Nhà máy được khởi công xây dựng vào tháng 2/2004 và sau hơn 10 tháng thi công Nhà máy đã sản xuất ra những viên sản phẩm đầu tiên. Công trình xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò có tiến độ thi công nhanh, chất lượng đảm bảo đã được UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng và gắn biển công trình “Chào mừng 50 năm ngày giải phóng vùng mỏ Quảng Ninh 25/4/1955 - 25/4/2005”.

Là đơn vị được xây dựng sau các nhà máy khác của Công ty nên về quy mô, dây chuyền công nghệ, cơ sở hạ tầng của Nhà máy ngói Hoàn Bò đều được đầu tư đồng bộ, khang trang, hiện đại. Công suất thiết kế ban đầu của nhà máy là 80 triệu viên QTC/năm hiện nay đã vận hành ổn định với công suất 90 triệu viên QTC/năm.



Nhà máy luôn là đơn vị đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu và đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Từ việc làm chủ công nghệ nung đốt bằng khí hoá than - công nghệ hoàn toàn mới ở Việt Nam dùng cho nung đốt gạch ngói đất sét nung đến việc tận dụng nhiệt để sấy khô sản phẩm mộc, chủ động hoàn toàn về mộc xếp goòng trong mọi điều kiện, nhà máy đều là đơn vị tiên phong tìm hiểu, nghiên cứu và ứng dụng thành công. Cụ thể, trong năm 2016 Nhà máy đã đưa Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoàn Bồ GD 1 vào hoạt động sản xuất thử từ ngày 19/01/2016 đến tháng 04/2016 tất cả các chỉ tiêu của Dự án đã đạt và vượt mục tiêu đề ra. Nhận thấy hiệu quả của việc chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoàn Bồ, Ban Lãnh đạo Công ty đã mạnh mẽ trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 cho phép thông qua triển khai tiếp Dự án chuyển đổi 100% ngói GD 2 tại Nhà máy ngói Hoàn Bồ. Và đến nay Nhà máy đã vận hành thành công cả 2 giai đoạn của Dự án với kết quả đạt và vượt mục tiêu của Dự án.

❖ **Xí nghiệp dịch vụ đời sống**

Xí nghiệp Dịch vụ Đời sống với chức năng nhiệm vụ chính là chăm lo cho đời sống người lao động.

Xí nghiệp đã tổ chức thành công mô hình ăn ca tự chọn tại các nhà máy với mức ăn là 22.000 đ/xuất (tùy vào giá cả thị trường) gồm 12-14 món ăn; đầu tư xây dựng và vận hành tốt các khu tắm giặt sấy nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho người lao động sau mỗi ca sản xuất. Đến tháng 9/2009 Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng trang trại rau sạch - thực phẩm sạch giao cho Xí nghiệp Dịch vụ đời sống quản lý và vận hành. Khi đi vào hoạt động ổn định, trang trại đã cung cấp đủ các loại thực phẩm an toàn cho các nhà ăn ca, đảm bảo chất lượng bữa ăn.

❖ **Khối văn phòng**

▪ **Phòng Tổ chức hành chính**

- Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty về lĩnh vực tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và công tác hành chính;
- Nghiên cứu, đề xuất việc sắp xếp, bố trí cán bộ trong toàn Công ty;
- Nghiên cứu các quy định, xây dựng, ban hành áp dụng quy chế trả lương, định mức lao động, và đơn giá tiền lương cho từng bộ phận, công đoạn trên toàn Công ty;
- Tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra thực hiện các quy chế quản lý trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các quy định về chế độ chính sách và tham mưu thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động;
- Tổ chức tuyển dụng lao động cho các đơn vị
- Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, đào tạo nâng cao hàng năm
- Tổ chức các cuộc họp, Hội nghị tổng kết, sơ kết định kỳ và hàng năm của Công ty.
- Tổ chức đón tiếp, bố trí lịch làm việc, phương tiện đi lại phục vụ cán bộ phòng ban Công ty.

▪ **Phòng Kế hoạch đầu tư**

- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế - kỹ thuật, đầu tư, vật tư, cơ điện toàn Công ty;
- Xây dựng, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm;



- Chủ trì khảo sát, xây dựng, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật cho các sản phẩm, công đoạn sản xuất. Chủ trì tổ chức duyệt quyết toán chi phí hàng tháng các Đơn vị trực thuộc;
- Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, trực tiếp chịu trách nhiệm về hồ sơ, thủ tục đấu thầu và chủ trì lập hồ sơ thiết kế - dự toán, quyết toán, kiểm toán các hạng mục đầu tư máy móc thiết bị;
- Kiểm duyệt các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh tại các Đơn vị thành viên;
- Quản lý hệ thống điện cao thế và các trạm biến áp toàn Công ty;
- Cung ứng các loại vật tư, nguyên nhiên liệu chính cho các đơn vị sản xuất như: Đất sét, than, dầu, khay, Pallet gỗ, hóa chất, vật tư đóng gói (vỏ hộp, dây đóng gói, băng dính, má kẹp, màng phin);
- Quản lý kho vật tư, kiểm soát quy trình mua, sử dụng vật tư toàn Công ty;
- Quản lý kho thành phẩm, kiểm soát quy trình nhập, xuất thành phẩm tại các đơn vị thành viên;
- Phụ trách quản lý các thiết bị tin học, mạng điện thoại nội bộ và camera giám sát khối văn phòng;
- **Phòng Quản lý công nghệ**
 - Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác quản lý công nghệ, máy móc thiết bị tại các Đơn vị thành viên trong Công ty;
 - Quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm nhập kho và xuất bán ra thị trường hàng ngày. Theo dõi, tổng hợp sản lượng, chất lượng nhập kho hàng ngày. Kiểm tra xác suất vật tư đóng gói, nhúng chống thấm theo lô hàng;
 - Kiểm soát chất lượng trước khi nhập kho nguyên, nhiên liệu công nghệ đầu vào bao gồm (Đất, phụ gia, than, dầu các loại, dung dịch chống thấm, hóa chất, vỏ hộp, dây đóng dán, vật liệu chịu lửa, khay và Pallet các loại);
 - Thường trực Hội đồng sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty. Tổng hợp, lưu trữ các hồ sơ đề tài, sáng kiến, tham gia triển khai thực hiện và báo cáo đề xuất khen thưởng;
 - Chủ trì xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, định kỳ hàng quý và đột xuất lấy mẫu sản phẩm xác suất gửi cơ quan đủ năng lực kiểm tra, chứng nhận;
 - Chủ trì xây dựng bộ mẫu màu sản phẩm định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu quản lý chất lượng, tình hình sản xuất của Công ty;
 - Chủ trì, là trọng tài phân xử khi có tranh chấp giữa các đơn vị về công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào;
 - Phối hợp cùng các bộ phận lấy mẫu đất, phụ gia sản xuất gửi đến cơ quan có năng lực, thẩm quyền phân tích và lưu trữ kết quả 1 quý 1 lần.
 - Kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ tại các Đơn vị. Lập báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá báo cáo Lãnh đạo Công ty;
 - Phối hợp cùng các đơn vị kiểm soát các chương trình thử nghiệm liên quan công nghệ sản xuất sản phẩm, thử nghiệm nguyên liệu mới, theo dõi lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện;
 - Chủ trì xử lý thông tin phản hồi, khiếu kiện của khách hàng liên quan chất lượng sản phẩm xuất bán;
 - Giám sát việc khai thác đất sản xuất, đất thải tại các mỏ của Công ty;

vet



- Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị: Lập, bổ sung, sửa đổi, ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại các Đơn vị trực thuộc Công ty;
- Kiểm soát kế hoạch sửa chữa lớn MMTB hàng năm: Kiểm soát dự toán, tham gia kiểm tu, kiểm soát quyết toán sửa chữa lớn MMTB; Kiểm soát các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh về MMTB tại Nhà máy ngói Tiêu Giao và Nhà máy ngói Hoàn Bô;
- Giám sát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy trình công nghệ sản xuất và quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm tại các đơn vị trong hệ thống quản lý chất lượng do Công ty ban hành;
- Chủ trì lập hồ sơ đăng ký sản phẩm, thương hiệu, nhãn hiệu và các nội dung khác theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ, Luật sở hữu hàng hóa;
- Thường trực Ban chỉ đạo ISO 9001:2015 Công ty: Soát xét việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong toàn Công ty; Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy trình cho phù hợp theo quy định; Tham mưu, giúp đại diện Lãnh đạo về chất lượng triển khai các nội dung định kỳ và phát sinh liên quan;
- Lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu phụ trách quản lý và mẫu sản phẩm do Công ty sản xuất qua các giai đoạn;
- **Phòng Tài chính kế toán**
 - Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty các vấn đề về tài chính, kế toán trong Doanh nghiệp;
 - Tổ chức bộ máy kế toán, hạch toán trong Công ty đảm bảo các quy định về tài chính, chuẩn mực kế toán;
 - Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời tình hình tài sản, tiền vốn, vật tư trong quá trình sản xuất kinh doanh;
 - Tính toán trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nộp ngân sách;
 - Lập báo cáo kế toán định kỳ cho các cơ quan quản lý Nhà nước và cấp trên;
 - Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các thể lệ tài chính kế toán, thống kê và báo cáo kinh tế đối với các Đơn vị thành viên;
 - Kiểm tra việc thực hiện các Quy chế về tài chính, tiền lương đối với các Đơn vị Phòng ban trong Công ty;
 - Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm; chủ trì kiểm tra việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản, xử lý các khoản tổn thất, thiếu hụt;
 - Chủ trì phân tích hoạt động kinh tế, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm
 - Tổ chức lưu trữ, bảo quản chứng từ sổ sách và các tài liệu khác có liên quan đến công tác kế toán tài chính của Công ty
- **Phòng Quản lý tài nguyên**
 - + **Bộ phận Quản lý tài nguyên.**
 - Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư thăm dò khoáng sản, xây dựng và lập kế hoạch thăm dò, xin cấp phép khai thác khoáng sản, đề xuất các biện pháp khai thác và sử dụng tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả nhất.

100
CỘT
CỔ
AGL
HA
VIG

VIG



- Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư xây dựng các Dự án tại các Cơ quan chức năng và trực tiếp tiến hành các thủ tục về nghiên cứu quy hoạch chi tiết sử dụng đất, tổ chức công tác giải phóng mặt bằng và thực hiện lập các thủ tục Pháp lý kèm theo để được thuê đất và xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất sau khi sử dụng (Đối với khai thác khoáng sản).
- Tổ chức thực hiện các Văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt và triển khai các Dự án cải tạo phục hồi môi trường.
- Trực tiếp làm việc với các cơ quan chức năng về khai báo quyết toán thuế đất hàng năm. Gia hạn thuê đất đối với các thửa đất Công ty đang quản lý sử dụng.
- Chịu trách nhiệm về việc tìm kiếm và khoan thăm dò các mỏ đất sét.

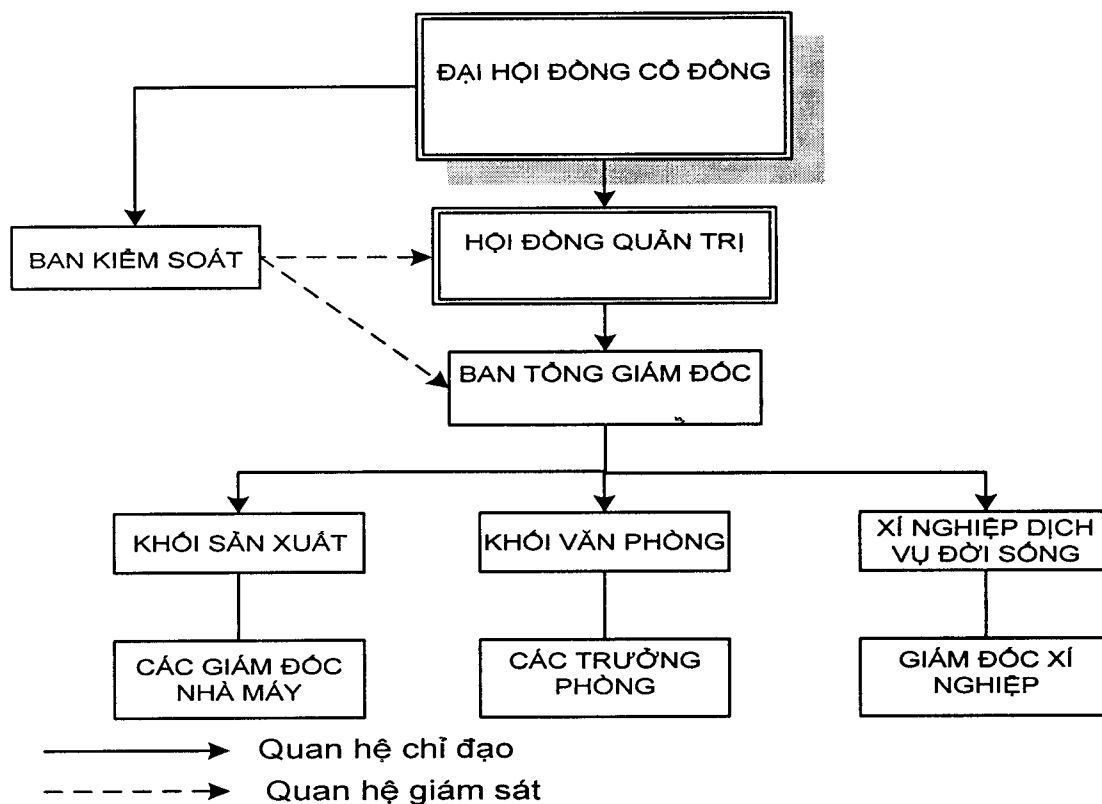
+ Bộ phận Xây dựng cơ bản.

- Là Đơn vị chuyên môn có trách nhiệm tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị thành viên trong toàn Công ty.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc ban hành các Văn bản để thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trình tự, thủ tục và các quy định đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị trong toàn Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban tham mưu, đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản và lập kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn các hạng mục công trình tại các Đơn vị thành viên của Công ty. Phối hợp với các Đơn vị trực thuộc Công ty giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa sau khi được phê duyệt.
- Tham mưu, lựa chọn và soạn thảo Hợp đồng tư vấn với các Đơn vị tư vấn, trình Tổng Giám đốc phê duyệt.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản do Tổng Giám đốc ký duyệt thuộc lĩnh vực đầu tư và xây dựng cơ bản tại các Đơn vị, Nhà máy trực thuộc.

BU
IG
PH,
AC
LOI
FI

Vet

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



↓ Các Công ty con, Công ty liên kết.

- Các Công ty con:

- Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long: Chính thức hoạt động từ ngày 29/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5701704733 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp với vốn điều lệ 10.000.000.000 VNĐ (100% vốn điều lệ do Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long góp). Công ty được thành lập với nhiệm vụ là đầu mối tiêu thụ các sản phẩm gạch ngói đất sét nung của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long và các đơn vị khác trong Tổng Công ty Viglacera.
- Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera: Vốn điều lệ của Công ty là 180.000.000.000 VNĐ (Trong đó Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm tỷ lệ vốn góp là 99,9% vốn điều lệ). Lĩnh vực sản xuất chính là sản xuất gạch ngói đất sét nung.

- Các Công ty liên kết:

- Công ty cổ phần thương mại Viglacera: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long góp 2.000.000.000 VNĐ vốn điều lệ. Ngành nghề chính là kinh doanh thương mại.
- Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2: Chiếm 40% vốn điều lệ.
- Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều: Chiếm 40% vốn điều lệ.

VST



5. Định hướng phát triển.

➤ Mục tiêu chất lượng của Công ty.

- Vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại Công ty.
- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chính theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
 - + Lợi nhuận: 104,738 tỷ đồng.
 - + Doanh thu: 1.904,728 tỷ đồng.
 - + Thu nhập bình quân: 11,074 triệu đồng/người/tháng.
 - + Chia cổ tức: dự kiến từ 10% đến 15%
- Nghiên cứu đầu tư, cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, công cụ, dụng cụ nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm mới nhằm mục đích đa dạng mẫu mã, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.
- Áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành Công ty (trong công tác báo cáo, gửi văn bản, sử dụng mạng nội bộ ...) nhằm giảm thời gian tác nghiệp cho CBCNV trong Công ty.

➤ Chính sách chất lượng của Công ty.

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long luôn phấn đấu để trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói đất sét nung tại Việt Nam. Phương châm hoạt động của Công ty là **“Chất lượng là cơ sở và điều kiện cho sự phát triển bền vững”**. Công ty công bố chính sách chất lượng như sau:

- Đặt quyền lợi, lợi ích của Công ty luôn song hành cho 05 nhóm đối tượng gồm:
 - + Người lao động (CBCNV).
 - + Khách hàng của Công ty.
 - + Các cổ đông của Công ty.
 - + Các đối tượng khác (Ngân hàng, nhà cung cấp, đối tác khác).
 - + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; Tất cả CBCNV trong Công ty đều hiểu rõ và có ý thức, trách nhiệm thực hiện theo đúng các nội dung thể hiện trong Bộ tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng mà Công ty đã xây dựng.
- Thường xuyên đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động.
- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Môi trường làm việc an toàn, thân thiện và hợp tác.



4. **Chiến lược phát triển trung, dài hạn.**

- Đầu tư công nghệ và trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng tiêu dùng trên cơ sở phát triển nguyên nhiên liệu đặc trưng vùng Đông Bắc. Cải tiến nâng cấp bao bì nhãn mác phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Tăng cường thu mua nguyên liệu ngoài và xin quy hoạch vùng nguyên liệu để đảm bảo dự trữ nguyên liệu cho dài hạn.
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ trong nước và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu. Nâng cao thị phần và tăng cường công tác Xuất Khẩu. Từng bước áp dụng phương thức phân phối hiện đại kết hợp hệ thống phân phối truyền thống hiện có. Tập trung vào công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Viglacera Hạ Long. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào công tác hỗ trợ và chăm sóc những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công ty trong từng thời kỳ.

6. **Các rủi ro.**

❖ **Rủi ro về kinh tế**

- Sự phát triển và rủi ro của nền kinh tế thông thường được đánh giá thông qua các yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát chặt chẽ, sức cầu tăng mạnh tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái, các yếu tố bất lợi xảy ra như lãi suất và lạm phát tăng cao, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, tăng trưởng GDP chững lại, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm mạnh sẽ tạo lực cản đến sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.
- Sự lây lan của Đại dịch Covid-19 dẫn đến suy thoái toàn cầu và gây bất ổn các thị trường tài chính và hàng hóa. Theo Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF) ước tính, sự sụt giảm GDP toàn cầu vào năm 2020 sẽ là mức giảm lớn nhất kể từ cuộc đại suy thoái.
- Đối với thị trường sản xuất gạch ngói đất sét nung thì trong thời gian tới các nhà sản xuất trong nước sẽ bước vào cuộc đua tranh giành thị phần rất cam go, quyết liệt, bởi năng lực sản xuất đang vượt quá nhu cầu. Điều này dẫn đến lợi nhuận biên của Doanh nghiệp sẽ giảm xuống. Nếu không có chiến lược kinh doanh hợp lý, Doanh nghiệp sẽ không có lợi nhuận để tái đầu tư, nhất là cho công tác nghiên cứu và phát triển mẫu mã.

❖ **Rủi ro tài chính**

- Biến động lãi suất sẽ có tác động đến hoạt động tài chính của Công ty, Công ty đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán và giảm số dư nợ phải trả, đồng thời ở thời điểm hiện tại lãi suất trên thị trường cũng không ở mức cao, giảm bớt gánh nặng về rủi ro lãi suất. Do có một phần nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài, Công ty cũng chịu rủi ro ngoại hối khi thực hiện những giao dịch này.

❖ **Rủi ro về luật pháp**

- Là một doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Là doanh nghiệp niêm yết trên SGDCK Hà Nội, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, Nghị định, Thông tư liên tịch trong lĩnh vực Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, do hệ thống Luật pháp Việt Nam hiện nay chưa đồng bộ, các văn bản hướng dẫn cũng đang trong quá trình hoàn thiện cùng với sự điều chỉnh chính sách liên tục của Nhà nước như thay đổi



chính sách tỷ giá, lạm phát, chính sách xuất nhập khẩu, điều chỉnh và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TTCK và các công ty cổ phần, v.v... Những thay đổi trên có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty cần thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

❖ **Rủi ro thị trường**

- Với hoạt động chủ yếu là sản xuất vật liệu xây dựng, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn như chính sách giá, khối lượng hàng tồn kho ... có ảnh hưởng đến lượng cung của thị trường, qua đó, Công ty sẽ phải điều tiết kế hoạch kinh doanh tương ứng phù hợp với chính sách của đối thủ cạnh tranh. Bên cạnh đó, giá cả đầu vào của các nhà cung cấp nguyên vật liệu cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, thị trường bất động sản có nhiều biến động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của Công ty. Thị trường bất động sản đóng băng, chính phủ thắt chặt ngân sách, hoãn hoặc hủy các dự án xây dựng công là những nhân tố đẩy nhu cầu thị trường đi xuống. Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tìm kiếm khách hàng và đảm bảo lợi nhuận. Nhìn chung, thị trường có tác động lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, tiềm ẩn nhiều rủi ro và đòi hỏi công ty phải có khả năng quản lý, thích ứng nhanh nhạy với những biến động và giải quyết khó khăn.

❖ **Rủi ro đặc thù**

a) **Rủi ro đặc thù ngành nghề**

- Sản phẩm chủ lực của Công ty là gạch gốm xây dựng, một sản phẩm tiêu hao nhiều nguyên nhiên liệu. Giá của xăng dầu tăng sẽ kéo theo sự gia tăng giá điện, than và chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như Viglacera Hạ Long.
- Ngoài ra, do đặc thù riêng của ngành, hoạt động sản xuất của Công ty không đòi hỏi cao về mức vốn đầu tư ban đầu, trình độ tay nghề của người lao động cũng như kiểm định khắt khe về chất lượng sản phẩm. Vì vậy, mức độ rào cản gia nhập ngành chỉ được đánh giá ở mức trung bình và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp tương đối cao.

b) **Rủi ro nguồn nguyên vật liệu**

- Nguyên vật liệu chính để sản xuất các sản phẩm của Viglacera Hạ Long là Đất sét. Đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên, dễ khai thác và vận chuyển. Hiện tại, Viglacera Hạ Long đang thực hiện khai thác nguồn nguyên liệu chủ yếu tại khu vực Phường Giếng Đá, Phường Hà Khẩu thuộc Tp Hạ Long và vùng lân cận. Đây là vùng nguyên liệu có chất lượng đất sét nổi tiếng thế giới, được người Pháp tìm ra cách đây hơn 100 năm. Các nhà máy sản xuất được đặt tại vị trí gần các mỏ sét để thuận lợi trong việc vận chuyển và khai thác nguyên liệu. Với mục tiêu phát triển dài hạn, dự kiến trong những năm tới phòng Quản lý tài nguyên Công ty tiếp tục tổ chức xin cấp phép khai thác mới từ 2-3 mỏ sét phục vụ sản xuất của Công ty. Đây là nguồn nguyên liệu ổn định và ít rủi ro.
- Tuy nhiên, đối với một số sản phẩm gạch Cotto, Công ty đang phải sử dụng nguồn nguyên liệu từ bên ngoài như đất sét trắng của Trúc Thôn - Đông Triều hoặc nhập khẩu như oxit tạo màu từ Trung Quốc. Sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu bên ngoài có thể gây những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty như giá đầu vào, tính ổn định ... Vì vậy, Viglacera Hạ Long cần một kế hoạch dài hạn về nguồn nguyên

Vút



liệu để chủ động và ổn định hoạt động sản xuất.

- Nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng cấu thành sản phẩm. Giá nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ không lớn trong chi phí sản xuất của doanh nghiệp, nhưng chất lượng nguyên vật liệu có ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận. Viglacera Hạ Long tạo được sự chủ động tới 90% nguồn nguyên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù thị trường trong nước và thế giới trong thời gian vừa qua có sự biến động tương đối lớn về giá cả, chi phí nguyên, nhiên liệu (xăng dầu, chi phí vận chuyển), hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn tương đối ổn định và không có biến động đáng kể về chi phí và doanh thu.



B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm 2020 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu như: Doanh thu đạt 1.904,728 tỷ đồng với tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 104,738 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu công ty	Đvt	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020 (VHL)	Tỷ lệ (%) TH/KH
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	Tr.đồng	1.914.900	1.904.728	99,5
2.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	98.000	104.738	106,8
3.	Lao động bình quân	Người	2.233	2.204	98,7
4.	Thu nhập bình quân (/tháng)	1.000đ	10.516	11.074	105,3

2. Tổ chức và nhân sự.

Danh sách Ban điều hành Công ty.

Họ và tên	Chức vụ	Tuổi	Số CMND
Ông Trần Hồng Quang	Tổng giám đốc	51	100730240
Ông Trần Duy Hưng	Phó Tổng giám đốc	46	100850989
Ông Phạm Duy Huân	Phó Tổng giám đốc	45	030076005488
Ông Phạm Minh Tuấn	Kế toán trưởng	52	100828946

Ông Trần Hồng Quang: Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Hồng Quang
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP gạch Clinker Viglacera.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Đông Triều.
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Vân Hải.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 04/1988 đến tháng 06/1996 là Công nhân cơ điện Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 07/1996 đến tháng 01/1998 là Nhân viên phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.



- Từ tháng 02/1998 đến tháng 12/2001 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 01/2002 đến tháng 12/2002 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 01/2003 đến tháng 04/2004 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 05/2004 đến tháng 03/2005 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 04/2005 đến tháng 02/2006 là Phó Giám đốc Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 03/2006 đến tháng 12/2011 là Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 01/2012 đến tháng 06/2012 là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 07/2012 đến nay là Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 112.353 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.45 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- **Ông Trần Duy Hưng: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Trần Duy Hưng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 01/1999 đến tháng 10/1999: Đốc công Phân xưởng tại Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (Nay là Công ty CP Viglacera Hạ Long).
 - Từ tháng 10/1999 đến tháng 03/2003: Phó phòng kỹ thuật công nghệ - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 03/2003 đến tháng 05/2005: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 05/2005 đến tháng 07/2010: Bí thư đoàn thanh niên (Chuyên trách) - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 07/2010 đến tháng 05/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
 - Từ tháng 05/2014 đến tháng 12/2014: Giám đốc phòng Quản lý công nghệ - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2016: Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 12/2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 3.072 cổ phần,
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- **Ông Phạm Duy Huân: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Phạm Duy Huân
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty



- Chức vụ tại công ty khác:
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng năm 2000 đến năm 2002: Nhân viên phòng kỹ thuật - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (nay là Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long).
 - Từ năm 2002 đến năm 2003: Nhân viên ban quản lý dự án Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (nay là Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long).
 - Từ năm 2003 đến năm 2012: Quản đốc Phân xưởng Gia công - Tạo hình Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ năm 2012 đến năm 2016: Phó Giám đốc kiêm Quản đốc Phân xưởng Cơ Điện Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 02 đến tháng 04/2016: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Hoàn Bò - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 04/2016 đến tháng 07/2018: Giám đốc Nhà máy gạch Hoàn Bò - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 07/2018 đến tháng 04/2019: Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 04/2019 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 8.290 cổ phần,
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- **Ông Phạm Minh Tuấn: Kế toán trưởng**
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
- Quá trình công tác:
 - Từ 1/1997 đến tháng 10/2002 làm Nhân viên phòng TCKT - Công ty CP Viglacera Hạ Long.
 - Từ 11/2002 đến tháng 3/2012 làm Trưởng ban kinh tế Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, Công ty CP Viglacera Hạ long
 - Từ tháng 4/2012 đến tháng 4/2013 làm Giám đốc phòng TCKT, Công ty CP Viglacera Hạ long
 - Từ Tháng 4/2013 đến nay làm Kế toán trưởng Công ty CP Viglacera Hạ long
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 186.783 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,74%
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

3. Tình hình thực hiện đầu tư và thực hiện các dự án.

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên hoạt động đầu tư của Công ty cũng được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, chủ yếu hoàn thành các phần việc, dự án đang triển khai dở dang. Tuy nhiên, trình tự, thủ tục đầu tư đều thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật, qui chế quản lý hoạt động đầu tư của Tổng công ty Viglacera - CTCP và các qui chế quản lý khác. Đồng thời, các phần việc đầu tư mua sắm thiết bị, xây dựng cơ bản phải được Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết thông qua mới được triển khai, do đó các hạng mục đầu tư đều được thực hiện theo đúng quy định.

Trong năm 2020, Công ty thực hiện 02 hạng mục đầu tư bao gồm dự án Hệ nghiền khô nguyên liệu tại nhà máy ngói Hoàn Bò (chuyển tiếp từ năm 2019) và dự án mua sắm 01 máy phay CNC (qua sử dụng) tại Nhà máy ngói Tiêu Giao, cụ thể như sau.

Tên dự án	Đvt	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Ghi chú
Hệ nghiền khô nguyên liệu tại nhà máy Hoàn Bồ	Tr.đồng	9.000	6.628	(chuyển tiếp)
Máy phay (khuôn ngói) CNC tại nhà máy Tiêu Giao	Tr.đồng	453	453	
Cộng		9.453	7.081	

4. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài chính.

Chỉ tiêu	Năm 2020 (Triệu đồng)	Năm 2019 (Triệu đồng)	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.246.996	1.278.689	97%
Doanh thu thuần	1.904.728	1.999.265	95%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	96.389	157.434	61%
Lợi nhuận khác	8.349	1.029	811%
Lợi nhuận trước thuế	104.738	158.463	66%
Lợi nhuận sau thuế	83.944	126.893	66%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	3.352	5.060	66%

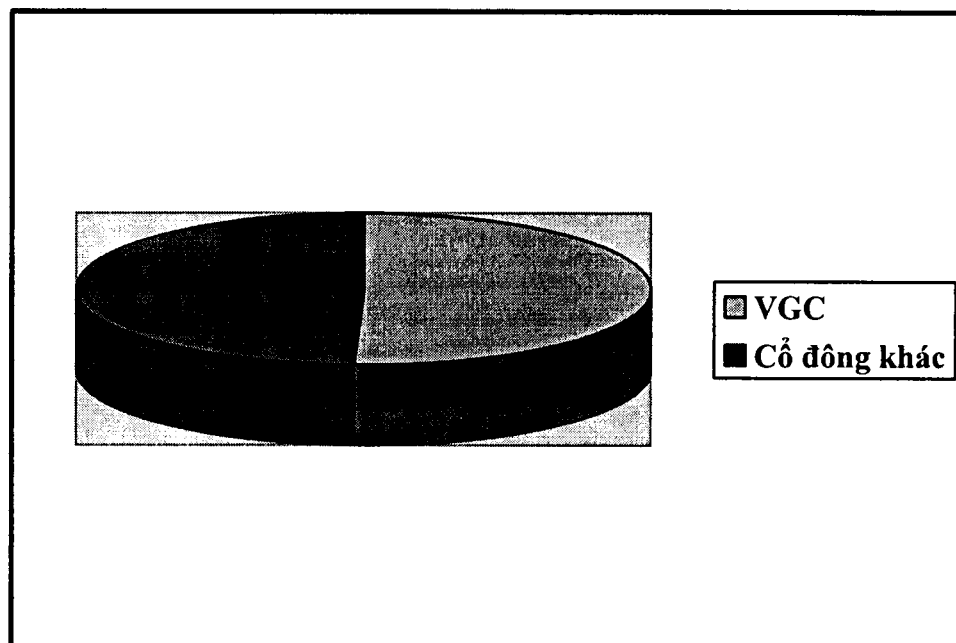
b. Các chỉ tiêu khác.

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,2115	1,1199	
- Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,3860	0,2982	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản:	0,4596	0,4689	
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu:	0,8507	0,8829	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho:	3,8183	4,0136	

<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản:	1,5223	1,5635	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0442	0,0634	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,1245	0,1868	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0673	0,0992	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,0507	0,0787	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 28/08/2020



Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty đến thời điểm 28/08/2020

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
Tổng công ty Viglacera - CTCP	Tầng 16 - 17, Tòa nhà Viglacera Tower, Xã Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	50,48%

Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long

vt



2. Chất lượng sản phẩm sản xuất

Chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất đều đạt và vượt kế hoạch được giao, đối với sản phẩm chủ đạo là ngói 22v/m², tại Nhà máy Tiêu Giao tỷ lệ chất lượng (A1) đạt 89,1% tăng +5,1% so với khoán; tỷ lệ thu hồi (AB) đạt 97,3% tăng 0,8% so với khoán; tại Nm Hoàn Bồ, tỷ lệ thu hồi (AB) đạt 97,5% tăng 0,5%, tỷ lệ chất lượng (A1) đạt 88,5% giảm nhẹ bằng 1,5% so với khoán. Đối với sản phẩm Cotto tại nhà máy Cotto GD đa số chất lượng sản phẩm đều đạt và vượt mức khoán.

3. Công tác đầu tư

Trong năm 2020, Công ty thực hiện 02 hạng mục đầu tư bao gồm dự án Hệ nghiền khô nguyên liệu tại nhà máy ngói Hoàn Bồ (chuyển tiếp từ năm 2019) và dự án mua sắm 01 máy phay CNC (qua sử dụng) tại Nhà máy ngói Tiêu Giao, cụ thể như sau.

Tên dự án	Đvt	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Ghi chú
Hệ nghiền khô nguyên liệu tại nhà máy Hoàn Bồ	Tr.đồng	9.000	6.628	(chuyển tiếp)
Máy phay (khuôn ngói) CNC tại nhà máy Tiêu Giao	Tr.đồng	453	453	
Cộng		9.453	7.081	

4. Công tác bán hàng

Ngay từ đầu năm 2020, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, cơ quan quản lý Nhà nước đưa ra nhiều khuyến cáo và áp đặt biện pháp hạn chế lây nhiễm virus trong cộng đồng như hạn chế đi lại giữa các vùng miền/địa phương, không tụ tập đông người, giữ khoảng cách, cho nên các hoạt động quảng bá phát triển thương hiệu và xúc tiến bán hàng nhiều thời điểm bị gián đoạn.

Tuy nhiên, Công ty đã chỉ đạo và phối hợp với Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long, tiếp tục thực hiện các hoạt động phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường như tham gia hội chợ Vietbuild TP Hồ chí Minh; mở mới được 01 đại lý cấp 1 tại Tuyên Quang; thiết kế, thi công 5 showroom mini tại cửa hàng của các đại lý trung bày, giới thiệu sản phẩm; thi công 1.600 kệ mẫu, 300 biển hiệu mới trưng bày tại các cửa hàng kinh doanh VLXD.

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng (đại lý), cán bộ thị trường thường xuyên cùng với đại lý tìm kiếm khách hàng và hỗ trợ tư vấn về kỹ thuật sản phẩm, hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Dựng các phim ngắn giới thiệu, hướng dẫn thi công sản phẩm để hỗ trợ khách hàng. Dựng phim quảng bá sản phẩm và phát sóng trên các đài truyền hình VTV1, VTV3, VTV24, VOV, các đài truyền hình địa phương.

5. Công tác quản lý vận hành doanh nghiệp

Xây dựng định mức khoán, triển khai giao giá thành công xưởng, giá bán, doanh thu cho các đơn vị trực thuộc theo từng tháng nhằm bám sát kế hoạch, cũng như tìm các giải pháp bù đắp nếu không đạt các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng.

Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo quản trị, định kỳ hàng tuần, hàng tháng và năm bắt diễn biến chi phí so kế hoạch giao; phân tích nguyên nhân lỗi từ đó có hướng điều chỉnh kịp thời.

Minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động của Công ty.

Handwritten signature



6. Công tác chăm lo Đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Tiếp tục chính sách/mục tiêu của Công ty, người lao động là đối tượng được quan tâm hàng đầu, có thể nói rằng “người lao động đã và đang được công ty chăm lo toàn diện” Cụ thể:

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động, Cán bộ công nhân viên toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời chi trả tiền lương đối với người lao động luôn đúng kỳ hạn, không nợ lương.

Kết luận: Năm 2020 là năm đặc biệt khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành năng động của Ban tổng giám đốc cùng sự cố gắng hết sức nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn bộ CBCNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

TH
TG
PH
AC
LC
TH
TH

Handwritten signature



**PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021**

Trên cơ sở kết quả đã đạt được của năm 2020, Công ty đánh giá cơ hội, thách thức và xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

I. Các chỉ tiêu chính

Stt	Chỉ tiêu hợp cộng	ĐVT	Kế hoạch 2021	Ghi chú
1	Doanh thu	Triệu đồng	2.018.100	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	88.600	

II. Mục tiêu phấn đấu

Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo từng tháng và cả năm 2021 đạt mức lợi nhuận theo kế hoạch được giao (Trong điều kiện dịch bệnh sớm được kiểm soát).

Kiểm soát các chi phí SXKD theo kế hoạch; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường và giá bán; giá nhiên liệu đầu vào (xăng/ dầu/ điện) do Chính phủ điều tiết, Công ty phải xây dựng phương án ứng phó kịp thời để thực hiện bằng được chỉ tiêu lợi nhuận.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Công tác bán hàng

+ Tiếp tục phát triển thị trường, thương hiệu; kết hợp với ban Thương mại Tổng Công ty Viglacera thực hiện tốt các chương trình khuyến mại, truyền thông, tham gia hội chợ triển lãm trong, ngoài nước (nếu tình hình dịch bệnh được kiểm soát và cho phép) nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm mới.

+ Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

+ Công tác xuất khẩu: Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu, phấn đấu đảm bảo kim ngạch xuất khẩu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch (6.000.000 USD). Chủ động mở rộng thị trường nâng cao doanh số xuất khẩu khi các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty và Công ty CP Clinker Viglacera phát triển sản phẩm mới.

2. Công tác vận hành tài chính

Thực hiện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn trung dài hạn, được tài trợ từ ngân hàng thương mại, và các nguồn hợp pháp khác, đồng thời quá trình đầu tư được tuân thủ các trình tự quy định của Pháp luật, đảm bảo chất lượng tiến độ, khai thác có hiệu quả sau đầu tư. Duy trì vận hành công tác tài chính đảm bảo trạng thái cân đối tài chính giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.

3. Công tác quản trị sản xuất

Tiếp tục tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm chi phí sản xuất; Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như sửa chữa máy móc thiết bị định kỳ theo kế hoạch đăng ký, nghiên cứu giải pháp có thể sử dụng được nguyên liệu xấu, chất lượng không ổn định nhưng vẫn phải đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật của sản phẩm/hàng hóa.

4. Công tác quản lý và điều hành

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường; duy trì việc minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong toàn Công ty.



5. Công tác đầu tư phát triển

Công ty chủ động lập và trình các hồ sơ thủ tục theo đúng Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư, đảm bảo đúng theo kế hoạch, tiến độ, tuân thủ theo trình tự pháp luật quy định.

Kế hoạch triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021, với giá trị (dự kiến) bằng 55,797 tỷ đồng, trong đó Công ty CP Viglacera Hạ Long bằng 37 tỷ đồng và Công ty Clinker Viglacera bằng 18,797 tỷ đồng, bao gồm các dự án đầu tư nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, mở rộng quy mô sản xuất, các dự án đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực cạnh tranh, dự án nhà ở công nhân viên, cụ thể như sau.

5.1 Dự án nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp

Chuẩn bị và triển khai đầu tư phần mềm ERP, nhằm ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, thu thập dữ liệu, lưu trữ, phân tích, diễn giải và báo cáo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách thống nhất, thông suốt, phản ứng kịp thời trước những thay đổi liên tục của môi trường bên ngoài.

Việc triển khai áp dụng thành công phần mềm ERP để tiết kiệm chi phí trong điều hành quản lý, tăng năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và đem lại lợi ích lâu dài cho Công ty, tổng đầu tư bằng 35,25 tỷ đồng (1.500.000 USD), dự kiến năm 2021 triển khai 10% khối lượng tương ứng 3,525 tỷ đồng.

2.2 Nghiên cứu tiền khả thi, dự án nâng cao quy mô sản xuất

Thực hiện tìm kiếm khảo sát, đánh giá về nguồn nguyên liệu, mặt bằng sản xuất, chủng loại sản phẩm, thị trường và các yếu tố đầu vào như công nghệ, thiết bị và các điều kiện liên quan, đảm bảo tính khả thi để triển khai đầu tư ‘Nhà máy sản xuất ngói lợp’, công suất dự kiến đạt 03 triệu m² sản phẩm/năm.

Địa điểm đầu tư của dự án phải phù hợp với quy hoạch tại địa phương, nguồn nguyên sản xuất có chất lượng và trữ lượng đảm bảo cho sản xuất trong dài hạn, công nghệ sản xuất hiện đại với cấp độ ứng dụng tự động hóa cao, sản phẩm có kích thước từ 10-15 viên/m², chất lượng vượt trội, gần gũi với thị hiếu tiêu dùng trong và ngoài nước.

Tổng mức đầu tư dự kiến bằng 460 tỷ đồng, trong năm 2021 Công ty CP Viglacera Hạ Long tập trung vào công tác khảo sát, nghiên cứu tiền khả thi, triển khai các thủ tục pháp lý về đầu tư của dự án.

2.3 Các dự án đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực cạnh tranh

Các dự án đầu tư chiều sâu được triển khai tại các nhà máy sản xuất trực thuộc Công ty Viglacera Hạ Long, với tổng mức đầu tư dự kiến bằng 33,475 tỷ đồng, nhằm đảm bảo duy trì, ổn định và phát triển các mặt hoạt động sản xuất, tiết giảm lao động trực tiếp trong Công ty.

Tại Công ty CP Clinker Viglacera sẽ triển khai đầu tư dự án Nhóm nhà ở tập thể (GD1), sau khi có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của TCT Viglacera và đầy đủ các văn bản pháp lý khác.

(Chi tiết danh mục đầu tư, kế hoạch thực hiện các dự án năm 2021, theo Phụ lục đính kèm)

Trên đây là báo cáo Kết quả SXKD năm 2020, phương hướng - nhiệm vụ SXKD năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông.

vt



D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Viglacera Hạ Long báo cáo tới Quý cổ đông kết quả hoạt động, công tác quản trị của HĐQT Công ty năm 2020, kế hoạch và định hướng hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021 như sau:

Phần I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2020

1. Đánh giá hoạt động chung của HĐQT năm 2020

Để chuẩn bị tốt cho năm 2020, ngay từ cuối quý IV/2019 Công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 và trình các cấp rà soát, phê duyệt. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng tổ chức họp tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện năm 2019; xây dựng định hướng hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty năm 2020, xây dựng các chỉ tiêu và nội dung chủ yếu trình Đại hội cổ đông (ĐHCD) thường niên. Tháng 3/2020, Công ty đã tổ chức thành công ĐHCD thường niên năm 2020, các chỉ tiêu kế hoạch, các nội dung biểu quyết đã được 100% cổ đông nhất trí tán thành. Nghị quyết ĐHCD số 56/NQ-ĐHCD/2020 được thông qua ngày 26/3/2020.

Sau khi được sự nhất trí thông qua của Đại hội cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị phối hợp với Ban điều hành, Ban kiểm soát xây dựng các mục tiêu, kế hoạch, các giải pháp tổ chức thực hiện của Công ty theo từng tháng, quý, định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá để có sự hiệu chỉnh, điều hành linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tình hình dịch bệnh Covid năm 2020, đảm bảo bám sát các nhiệm vụ đã được giao.

* Đối với công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

+ Các đơn vị thành viên đều ký giao kết thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo từng tháng trên cơ sở bám sát các chỉ tiêu SXKD của năm đã được ĐHCD, Tổng công ty Viglacera-CTCP phê duyệt. Đồng thời các nhiệm vụ chủ yếu để thực hiện được chỉ tiêu đã giao như kế hoạch dùng lò, kế hoạch sửa chữa định kỳ, kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản thiết bị, công tác quản lý chất lượng, nghiên cứu sản phẩm mới,... đều được xây dựng chi tiết và có giao cụ thể với các đơn vị thành viên.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tuần, báo cáo tháng về kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu, chất lượng sản phẩm, giá bán, sản phẩm tồn kho,... Hàng tháng, Công ty tổ chức đánh giá, xếp loại đối với các đơn vị thành viên về việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao như: sản lượng, chất lượng, chi phí, công tác quản lý MMTB, công tác an toàn, đầu tư,....

+ Các báo cáo theo tuần, tháng, quý đều được gửi đến các cấp quản lý để thực hiện giám sát các chỉ tiêu SXKD của Công ty. Từng quý đều tổ chức sơ kết, đánh giá hoạt động SXKD, công tác điều hành, quản trị và xây dựng, kế hoạch, phương hướng hoạt động cho các tháng, quý kế tiếp nhằm phân đầu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCD, Tổng công ty Viglacera - CTCP đã giao.

* Đối với công tác giám sát hoạt động đầu tư:

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên hoạt động đầu tư của Công ty cũng được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, chủ yếu hoàn thành các phần việc, dự án đang triển khai dở dang. Tuy nhiên, trình tự, thủ tục đầu tư đều thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật, qui chế quản lý hoạt động đầu tư của Tổng công ty Viglacera – CTCP và các qui chế quản lý khác. Đồng thời, các phần việc đầu tư mua sắm thiết bị, xây dựng cơ bản phải được Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết thông qua mới được triển khai, do đó các hạng mục đầu tư đều được thực hiện theo đúng quy định.

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính năm 2020 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC) như sau:



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.đ	1.914.900	1.904.728	99,5
2	LN trước thuế hợp nhất	Tr.đ	98.000	104.738	106,8

*** Tóm tắt các hoạt động chủ yếu và nghị quyết của HĐQT năm 2020**

- Trong quý 1/2020: Thực hiện tổng kết hoạt động SXKD 2019 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 trình các cấp phê duyệt; Tổ chức thành công kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020; Hoàn thành dự án hệ gia công nghiền khô nguyên liệu tại Nhà máy Hoàn Bò và bàn giao, đưa vào vận hành.

- Trong quý 2/2020: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; Tổ chức công tác kiểm kê, sơ kết và kiểm toán 6 tháng; Chốt danh sách thực hiện quyền chia cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của ĐHCĐ.

- Trong quý 3/2020: Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông với mức chi trả là 67,5 tỷ đồng (tương đương với tỷ lệ 27%/Vốn điều lệ); Thông qua việc đầu tư sản bê tông thành phẩm tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy và mua sắm bổ sung 01 máy phay CNC tại Nhà máy Tiêu Giao (hình thức: thuê tài chính);

- Trong quý 4/2020: Phối hợp với Người đại diện phần vốn, Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2021 trình các cấp quản lý phê duyệt; Thông qua việc thuê tài chính hệ thống PCCC tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy; Bầu bổ sung thành viên HĐQT; Thực hiện công tác kiểm kê, tổng kết và kiểm toán năm tài chính theo đúng quy định.

Thống kê chi tiết các cuộc họp HĐQT năm 2020:

TT	Ngày tháng	Số, ký hiệu	Nội dung nghị quyết
1	11/2/2020	01/2020/NQ-HĐQT	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung chủ yếu trình ĐHCĐ thường niên 2020
2	26/3/2020	02/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc vay vốn, thế chấp tại Ngân hàng BIDV để phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư năm 2020
3	26/3/2020	03/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc vay vốn, thế chấp tại các Ngân hàng thương mại, Tổ chức tín dụng để phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư năm 2020
4	03/7/2020	04/2020/NQ-HĐQT	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
5	30/9/2020	05/2020/NQ-HĐQT	Thông qua báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư sản bê tông thành phẩm tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy
6	28/10/2020	06/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc thuê tài chính máy phay CNC phục vụ sản xuất tại Nhà máy ngôi Tiêu Giao
7	11/11/2020	07/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc thuê tài chính hệ thống phòng cháy chữa cháy phục vụ sản xuất tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy
8	24/11/2020	08/BB-HĐQT	Biên bản họp bầu bổ sung thành viên HĐQT
9	24/11/2020	09/BB-HĐQT	Biên bản họp bầu Chủ tịch HĐQT
10	24/11/2020	10/2020/NQ-HĐQT	Nghị quyết bầu bổ sung Chủ tịch HĐQT

Handwritten signature



2. Tình hình nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

a. Danh sách các thành viên HĐQT Công ty như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Từ nhiệm tháng 11/2020
2	Ông Hoàng Kim Bồng	Chủ tịch HĐQT	Bỏ nhiệm tháng 11/2020
3	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT	
4	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Ông Trần Đình Thế	Thành viên HĐQT độc lập	
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT	
7	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	
8	Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên HĐQT độc lập	

b. Danh sách các thành viên Ban kiểm soát Công ty như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Ngô Thùy Trang	Trưởng ban	Miễn nhiệm tháng 3/2020
2	Bà Phạm Ngọc Bích	Trưởng ban	Bỏ nhiệm tháng 3/2020
3	Ông Bùi Văn Tốt	Thành viên	
4	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	
5	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

Tại kỳ ĐHCĐ thường niên tổ chức vào ngày 26/3/2020, Đại hội đã nhất trí thông qua việc miễn nhiệm đối với bà Ngô Thùy Trang và bầu bổ sung bà Phạm Ngọc Bích là thành viên Ban kiểm soát tại Công ty.

c. Nhân sự Ban điều hành

Danh sách nhân sự của Ban điều hành của Công ty hiện nay như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Hồng Quang	Tổng Giám đốc	
2	Ông Trần Duy Hưng	Phó Tổng Giám đốc	
3	Ông Phạm Duy Huân	Phó Tổng Giám đốc	
4	Ông Phạm Minh Tuấn	Kế toán trưởng	

Phần II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2021

HĐQT Công ty thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.đ	1.904.728	2.018.100
2	Lợi nhuận hợp nhất	Tr.đ	104.738	88.600

Handwritten signature



2. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

Tổ chức thành công kỳ ĐHCĐ thường niên để trình cổ đông thông qua các chỉ tiêu chính, nhiệm vụ, giải pháp cho kế hoạch SXKD – đầu tư năm 2021 làm cơ sở triển khai thực hiện.

Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 để tiếp tục duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị thuộc Công ty, điều hành linh hoạt sáng tạo phù hợp với tình hình mới, phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

Tìm kiếm, khảo sát, đánh giá về nguồn nguyên liệu, mặt bằng đầu tư, các yếu tố về công nghệ, thiết bị, thị trường để triển khai dự án nhà máy sản xuất ngói có quy mô hiện đại, tính tự động hóa cao, công suất dự kiến 3tr.m2/năm, chủng loại sản phẩm ngói mới có kích thước 10-15v/m2.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đầu tư, phát huy các sáng kiến cải tiến nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao tính tự động hóa - cơ giới hóa, sử dụng tối đa nguồn nguyên liệu, giữ vững chất lượng, thương hiệu sản phẩm của Công ty tại thị trường trong nước và quốc tế.

Kết luận:

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thử thách trước mắt, đặc biệt là ảnh hưởng tiêu cực do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên Hội đồng quản trị công ty tin rằng được sự tin nhiệm, ủng hộ, đồng hành của Quý cổ đông; được các cơ quan chức năng, địa phương luôn tạo điều kiện giúp đỡ, sự đồng lòng quyết tâm của Ban điều hành cùng tập thể CBCNV, Công ty sẽ hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu năm 2021 mà ĐHCĐ và Tổng công ty Viglacera - CTCP giao.

Bên cạnh đó, công ty sẽ quyết tâm ổn định và tiếp tục phát triển bền vững trước tác động bất lợi của dịch bệnh Covid-19, tiếp tục xây dựng các chương trình đầu tư phát triển dài hạn nhằm mục đích nâng cao năng lực cạnh tranh, giữ vững vị thế trên thị trường và luôn tăng trưởng để đảm bảo quyền lợi cho Quý cổ đông.

100%
CỒI
CỔ
VIG
H
LONA



PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2021

*** Đầu tư cho sản xuất:**

TT	Tên dự án	ĐVT	Số lượng	TMĐT (dự kiến)	KHĐT 2021 (tr.đồng)
A	Đầu tư mới cho sản xuất			68.725	37.000
I	Nm Tiêu Giao				
1	Mua sắm Máy phay CNC qua sử dụng	Máy	01	700	700
2	Mua sắm 01 Trạm khí nén kiểu trục vít 55Kw	Hệ	01	495	495
II	Nhà máy Hoàn Bô				
1	Máy phát điện 850KVA + hệ thống phụ trợ	Hệ	01	2.530	2.530
2	Máy phay CNC qua sử dụng	Máy	01	700	700
3	Đầu kéo	Máy	01	350	350
III	Nhà máy Cotto GĐ				
1	Trạm khí hóa than số 5 (thay lò 2)	Hệ	01	22.000	22.000
2	Máy xúc đảo bánh xích PC 200	Máy	01	1.900	1.900
3	Máy xúc lật Komatsu WA380	Máy	01	1.800	1.800
IV	Cho bộ phận khác				
1	Phần mềm ERP	Gói	01	35.250	3.525
B	Đầu tư hạ tầng			3.000	3.000
	Đường vận chuyển nguyên vật liệu và thành phẩm, từ Nm Tiêu Giao đến đường nối khu công nghiệp Cái Lân qua khu CN Việt Hưng đến cao tốc Hạ Long - Vân Đồn (khoảng 600m)	Tuyển	01	3.000	3.000

*** Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất:**

Tên dự án	ĐVT	Số lượng	TMĐT (tr.đồng)	KHĐT 2021 (tr.đồng)
Đầu tư Nhà máy ngói: kích thước sản phẩm từ 10-15 viên/m ² , có phương án tráng men; công suất 03 triệu viên/năm.	Hệ	01	460.000	Nghiên cứu, tìm giải pháp

*** Đầu tư tại Công ty con:**

Tên dự án	ĐVT	Số lượng	TMĐT (tr.đồng)	KHĐT 2021 (tr.đồng)
Nhóm nhà ở tập thể CBCNV (GĐ1) Công ty CP gạch Clinker Viglacera tại khu Nhuệ Hồ - P.Kim Sen - Đông Triều - Quảng Ninh	Hệ	01	18.797	18.797

vat



E. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

1.1. Nhân sự Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Từ nhiệm tháng 11/2020
2	Ông Hoàng Kim Bông	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm tháng 11/2020
3	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT	
4	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Ông Trần Đình Thế	Thành viên HĐQT độc lập	
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT	
7	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	
8	Nguyễn Đức Minh	Thành viên HĐQT	

1.2. Nhân sự Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Bà Ngô Thùy Trang	Trưởng ban	Miễn nhiệm tháng 03/2020
2	Bà Phạm Ngọc Bích	Trưởng ban	Bổ nhiệm tháng 03/2020
2	Ông Bùi Văn Tốt	Thành viên	
3	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	
4	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

2. Các Nghị quyết và tình hình thực hiện của Hội đồng quản trị trong năm 2019.

TT	Ngày tháng	Số, ký hiệu	Nội dung nghị quyết
1	11/2/2020	01/2020/NQ-HĐQT	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung chủ yếu trình ĐHCĐ thường niên 2020
2	26/3/2020	02/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc vay vốn, thế chấp tại Ngân hàng BIDV để phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư năm 2020
3	26/3/2020	03/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc vay vốn, thế chấp tại các Ngân hàng thương mại, Tổ chức tín dụng để phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư năm 2020
4	03/7/2020	04/2020/NQ-HĐQT	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
5	30/9/2020	05/2020/NQ-HĐQT	Thông qua báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư sản bê tông thành phẩm tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy
6	28/10/2020	06/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc thuê tài chính máy phay CNC phục vụ sản xuất tại Nhà máy ngói Tiêu Giao

Handwritten signature



TT	Ngày tháng	Số, ký hiệu	Nội dung nghị quyết
7	11/11/2020	07/2020/NQ-HĐQT	Thông qua việc thuê tài chính hệ thống phòng cháy chữa cháy phục vụ sản xuất tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy
8	24/11/2020	08/BB-HĐQT	Biên bản họp bầu bổ sung thành viên HĐQT
9	24/11/2020	09/BB-HĐQT	Biên bản họp bầu Chủ tịch HĐQT
10	24/11/2020	10/2020/NQ-HĐQT	Nghị quyết bầu bổ sung Chủ tịch HĐQT

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Thù lao và chi phí cho các thành viên HĐQT và BKS là:

- + Thù lao năm 2020 dự kiến:
- Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT kiêm TGD: 6.000.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT : 5.000.000 Đồng/ tháng.
- Trưởng BKS: 5.500.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên BKS: 3.000.000 Đồng/ tháng.
- Thư ký Công ty: 2.000.000 Đồng/ tháng.

+ Các khoản lợi ích khác: Không có.

+ Chi phí cho các thành viên: Theo điều lệ Công ty và qui chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát.

3.2. Thù lao của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Lương + thưởng (tính BQ tháng)	Thù lao thành viên HĐQT năm 2019	Cổ tức năm 2019	Cổ phiếu thưởng
1	Trần Hồng Quang	71.200.000	72.000.000	288.185.445	
2	Trần Duy Hưng	53.400.000		7.879.680	
3	Phạm Duy Huân	51.118.600		21.263.850	
4	Phạm Minh Tuấn	47.933.100		479.098.395	

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Các báo cáo tài chính đã được Công ty thuê Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và đã được công bố thông tin trên hệ thống CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hệ thống IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải toàn bộ trên cổng thông tin điện tử của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (Với đường Link: viglacerahalong.vn)

Vút

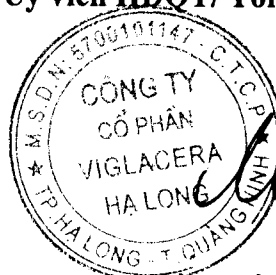
- ✦ **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã:
- Phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
 - Phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCK Hà nội;
- HĐQT; BGD;
- BKS;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Ủy viên HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty



TRẦN HỒNG QUANG